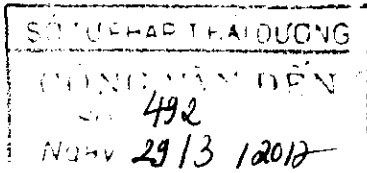


Số: **06** /2017/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày **27** tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Sở Giáo dục và Đào tạo**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, dự án, đề án; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo ở tỉnh;

b) Dự thảo mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật;

c) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

d) Dự thảo hướng dẫn cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và các văn bản pháp luật khác liên quan;

đ) Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

## 2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, đối với các đơn vị thuộc Sở;

b) Dự thảo các quyết định cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, chuyển đổi loại hình các cơ sở giáo dục (bao gồm cả các cơ sở giáo dục có sự tham gia đầu tư của các tổ chức, cá nhân nước ngoài) trực thuộc Sở;

c) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về giáo dục thuộc phạm vi quản lý được giao.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về việc xác nhận, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tổ chức ứng dụng các kinh nghiệm, thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong giáo dục; tổng kết kinh nghiệm, sáng kiến của tỉnh; quản lý công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ trong các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý của Sở.

6. Tổ chức, xây dựng, nhân điển hình tiên tiến và thực hiện công tác thi đua khen thưởng về giáo dục ở tỉnh.

7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, việc thực hiện chính sách đối với người học, các điều kiện đảm bảo của các cơ sở giáo dục công lập; công tác tuyển sinh, thi, xét duyệt, cấp văn bằng, chứng chỉ, kiểm định chất lượng giáo dục; công tác phổ cập giáo dục, chống mù chữ, xây dựng xã hội học tập ở tỉnh và các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, công chức, viên chức của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Sở; tổ chức thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

9. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để phát triển giáo dục ở tỉnh; kiểm tra việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

10. Quyết định mở ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp đối với trường trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc Sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

11. Quyết định cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở (không bao gồm trường cao đẳng sư phạm) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực giáo dục của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ở tỉnh; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực giáo dục ở tỉnh theo quy định của pháp luật.

13. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước các tổ chức dịch vụ du học tự túc theo quy định của pháp luật; thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực giáo dục theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về giáo dục trong việc bảo đảm các điều kiện thành lập trường, hoạt động giáo dục, mở ngành đào tạo, công khai chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

15. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Sở và các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở.

16. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định các điều kiện, tiêu chuẩn để cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư về giáo dục đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục có sự tham gia đầu tư của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.

17. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức kinh phí giáo dục ở tỉnh; hướng dẫn xây dựng và lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; quyết định giao dự toán chi ngân sách giáo dục đối với cơ sở giáo dục trực thuộc Sở sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; xác định, cân đối ngân sách nhà nước chi cho giáo dục hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở giáo dục ở tỉnh.

18. Thực hiện cải cách hành chính, công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị có liên quan đến giáo dục và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các cơ sở trực thuộc; thực hiện chế độ tiền lương và chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Quản lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất được giao theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, báo cáo đột xuất về tổ chức và hoạt động giáo dục của tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

22. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Sở, gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trách nhiệm cụ thể của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo như sau:

a) Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành quy chế làm việc của Sở và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện;

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện giải quyết thì Giám đốc Sở giáo dục và Đào tạo phải chủ động làm việc với Giám đốc sở có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

c) Có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ, cơ quan ngang Bộ về tổ chức, hoạt động giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo; báo cáo công tác, cung cấp tài liệu trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề liên quan đến giáo dục và đào tạo trên địa bàn; phối hợp với Giám đốc sở, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo;

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, cách chức, giáng chức người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; công nhận, không công nhận hội đồng trường các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; công nhận, không công nhận hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục ngoài công lập thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm cả các trường Cao đẳng tư thục đóng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp Giám đốc Sở phụ trách một hoặc một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Cơ quan Sở được tổ chức gồm 10 đơn vị sau:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Tổ chức cán bộ;
- d) Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- đ) Phòng Chính trị, tư tưởng;
- e) Phòng Giáo dục mầm non;
- g) Phòng Giáo dục tiểu học;
- h) Phòng Giáo dục trung học;
- i) Phòng Giáo dục chuyên nghiệp và Giáo dục thường xuyên;
- k) Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở gồm:

- a) Các Trường Trung học phổ thông công lập:
  - Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Trãi;
  - Trường Trung học phổ thông Hồng Quang;
  - Trường Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ;
  - Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du;
  - Trường Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm;
  - Trường Trung học phổ thông Chí Linh;
  - Trường Trung học phổ thông Phả Lại;
  - Trường Trung học phổ thông Bến Tắm;
  - Trường Trung học phổ thông Trần Phú;
  - Trường Trung học phổ thông Kinh Môn;
  - Trường Trung học phổ thông Nhị Chiểu;

- Trường Trung học phổ thông Phúc Thành;
  - Trường Trung học phổ thông Kinh Môn II;
  - Trường Trung học phổ thông Kim Thành;
  - Trường Trung học phổ thông Đông Gia;
  - Trường Trung học phổ thông Kim Thành II;
  - Trường Trung học phổ thông Nam Sách;
  - Trường Trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi;
  - Trường Trung học phổ thông Nam Sách II;
  - Trường Trung học phổ thông Thanh Hà;
  - Trường Trung học phổ thông Hà Bắc;
  - Trường Trung học phổ thông Hà Đông;
  - Trường Trung học phổ thông Thanh Bình;
  - Trường Trung học phổ thông Tứ Kỳ;
  - Trường Trung học phổ thông Cầu Xe;
  - Trường Trung học phổ thông Hưng Đạo;
  - Trường Trung học phổ thông Gia Lộc;
  - Trường Trung học phổ thông Đoàn Thượng;
  - Trường Trung học phổ thông Gia Lộc II;
  - Trường Trung học phổ thông Ninh Giang;
  - Trường Trung học phổ thông Quang Trung;
  - Trường Trung học phổ thông Khúc Thừa Dụ;
  - Trường Trung học phổ thông Thanh Miện;
  - Trường Trung học phổ thông Thanh Miện II;
  - Trường Trung học phổ thông Thanh Miện III;
  - Trường Trung học phổ thông Bình Giang;
  - Trường Trung học phổ thông Kê Sặt;
  - Trường Trung học phổ thông Đường An;
  - Trường Trung học phổ thông Cẩm Giàng;
  - Trường Trung học phổ thông Tuệ Tĩnh;
  - Trường Trung học phổ thông Cẩm Giàng II.
- b) Các Trung tâm Giáo dục thường xuyên công lập:
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh;

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành phố Hải Dương;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Kinh Môn;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Kim Thành;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Nam Sách;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Thanh Hà;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Tứ Kỳ;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp Gia Lộc;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Ninh Giang;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Thanh Miện;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp - Dạy nghề Bình Giang;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp - Dạy nghề Cẩm Giàng;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp - Dạy nghề Chí Linh.

c) Các Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp công lập:

- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Hải Dương;
- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Kinh Môn;
- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Nam Sách;
- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Thanh Hà;
- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Tứ Kỳ;
- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Ninh Giang;
- Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề Thanh Miện.

#### **Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo duy trì hoạt động của các Trung tâm cấp huyện gồm: Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp - Dạy nghề, Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề. Sau khi Kế hoạch Sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các Đề án Sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Về công tác quản lý tổ chức cán bộ quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 3 Quyết định này, sau khi có quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 2115/2006/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2006 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy định về quản lý công tác tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh được UBND tỉnh ban hành thì thực hiện theo quyết định đó.

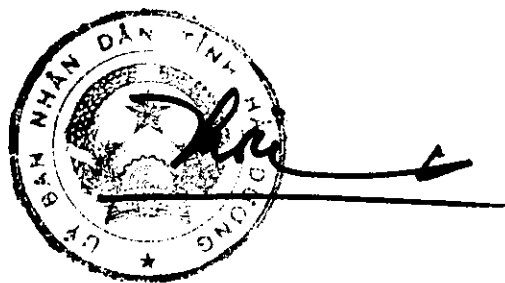
**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 4 năm 2017 và thay thế Quyết định số 21/2009/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đ.Đ*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KG-VX, NC, TH;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Lưu: VT, NC.Th(65b)✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Dương Thái**